

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 980/2025/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Ông Hoàng Quốc L, sinh năm 1982

Địa chỉ: DB, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Bà Hoàng Thị C, sinh năm 1982

Địa chỉ: DB, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Hoàng Quốc L và bà Hoàng Thị C.

Giấy chứng nhận kết hôn số 20, quyển số 01/2008 ngày 23 tháng 4 năm 2008 do Ủy ban nhân dân xã Phú Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình (nay là xã Trường Phú, tỉnh Quảng Trị) cấp cho ông Hoàng Quốc L và bà Hoàng Thị C không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 01 con chung tên Hoàng Thiện N, sinh ngày 14/3/2014.

Giao con chung tên Hoàng Thiện N cho bà Hoàng Thị C trực tiếp nuôi dưỡng, ông Hoàng Quốc L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mức cấp dưỡng là 5.000.000 đồng/1 tháng (năm triệu đồng trên một tháng), kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con.

Trường hợp ông Hoàng Quốc L không tự nguyện thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con thì bà Hoàng Thị C có quyền yêu cầu Thi hành án. Kể từ ngày bà C có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông L chưa trả hết tiền cấp dưỡng thì còn phải trả thêm tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất 10%/năm (mười phần trăm một năm) tương ứng với thời gian chậm trả.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) ông Hoàng Quốc L tự nguyện nộp; Án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) ông Hoàng Quốc L phải chịu. Do đó, tổng số tiền án phí mà ông Hoàng Quốc L phải nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông Hoàng Quốc L đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0032422 ngày 29/10/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Hoàng Quốc L đã nộp đủ án phí.

Trường hợp quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 2-TP.HCM;
- Thi hành án dân sự TP.HCM;
- UBND xã Trường Phú, tỉnh Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Thu Hiền